

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tương trợ tư pháp về dân sự trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Tương trợ tư pháp về dân sự số 102/2025/QH15 và có hiệu thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 (dưới đây viết tắt là Luật); để triển khai thi hành thống nhất, đồng bộ, hiệu quả Luật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thi hành Luật kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh.
- Phân công, xác định cụ thể, đầy đủ nhiệm vụ, trách nhiệm rõ ràng của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong việc triển khai thi hành Luật.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND xã, phường (UBND cấp xã) trong việc triển khai thi hành Luật.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả giữa Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.
- Nội dung công việc phải rõ ràng, khả thi, gắn với nội dung quản lý nhà nước về tương trợ tư pháp về dân sự; với trách nhiệm, phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã.
- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ phải chủ động, chịu trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo theo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.
- Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra; kịp thời báo cáo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chuyên mục "*Tư vấn pháp luật*" trực tiếp trên sóng phát thanh và truyền hình, bản tin pháp luật, Trang/Cổng thông tin điện tử về phổ biến, giáo dục pháp luật, tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các mô hình, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp khác.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

2. Rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về tương trợ tư pháp về dân sự để quy định chi tiết Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật (nếu có)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã.

- Sản phẩm: Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3. Hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật về tương trợ tư pháp về dân sự

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã.

- Sản phẩm: Văn bản hành chính.

- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của cơ quan, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người có thẩm quyền của tỉnh ban hành.

4. Hướng dẫn nghiệp vụ tương trợ tư pháp về lĩnh vực dân sự

a) Cập nhật, hướng dẫn sử dụng Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ tương trợ tư pháp về dân sự

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã.

- Sản phẩm: Công văn hướng dẫn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026, sau khi Bộ Tư pháp phát hành Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ tương trợ tư pháp về dân sự.

b) Đôn đốc, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ tương trợ tư pháp về dân sự

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã.

- Sản phẩm: Công văn hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

5) Sơ kết, tổng kết thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã.

- Sản phẩm: Hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết Luật.

- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.

6) Báo cáo tổ chức thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã.

- Sản phẩm: Báo cáo tổ chức thi hành Luật.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ban, ngành, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện các nội dung tại mục II Kế hoạch này thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của cơ quan.

4. Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức triển khai thi hành Luật trong phạm vi chức năng, lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, địa phương mình.

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, hằng năm tổng hợp, gửi kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy